

(Dự thảo)

QUY CHẾ

Quản lý các hoạt động du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2019/QĐ-UBND ngày tháng năm 2019
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về việc quản lý các hoạt động du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn, bao gồm: quản lý tài nguyên du lịch; bảo vệ môi trường và thực hiện ứng xử văn minh du lịch; đảm bảo an ninh, trật tự xã hội và an toàn cho khách du lịch; quản lý một số hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch; kinh doanh du lịch và quản lý giá dịch vụ du lịch; hoạt động quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn và các đơn vị có chức năng quản lý chuyên ngành, lĩnh vực có liên quan đến hoạt động du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn.

2. Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, cộng đồng dân cư có hoạt động du lịch hoặc có hoạt động liên quan đến du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý hoạt động du lịch

1. Tuân thủ các nguyên tắc phát triển du lịch quy định tại Điều 4, Luật Du lịch 2017 và các quy định của Quy chế này.

2. Đảm bảo tính kịp thời, phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của Đồ Sơn và yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về khai thác, sử dụng các tài nguyên du lịch, làm phá vỡ cảnh quan thiên nhiên, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, hoạt động kinh doanh du lịch và các hành vi vi phạm khác trong lĩnh vực du lịch.

4. Công tác phối hợp quản lý nhà nước dựa trên chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, địa phương, đảm bảo đồng bộ, kịp thời, chặt chẽ, thống nhất trong công tác quản lý, kiểm soát các hoạt động du lịch trên địa bàn quận. Trong đó, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị chủ trì và tham gia phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn quận.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tài nguyên du lịch* là cảnh quan thiên nhiên, yếu tố tự nhiên và các giá trị văn hóa làm cơ sở để hình thành sản phẩm du lịch, khu du lịch, điểm du lịch, nhằm đáp ứng nhu cầu du lịch. Tài nguyên du lịch bao gồm tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch văn hóa.

2. *Môi trường du lịch* là môi trường tự nhiên và môi trường xã hội nơi diễn ra các hoạt động du lịch.

3. *Dịch vụ du lịch* là việc cung cấp các dịch vụ về vận chuyển, lữ hành, lưu trú, ăn uống, mua sắm, vui chơi giải trí, thông tin, hướng dẫn và các dịch vụ liên quan khác nhằm đáp ứng nhu cầu của khách du lịch.

4. *Hoạt động du lịch* là hoạt động của khách du lịch, tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch và cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan đến du lịch.

5. *Bán hàng rong* là hoạt động bán hàng hóa, dịch vụ không có địa điểm cố định và được thực hiện trên dụng cụ, phương tiện bán hàng di động.

6. *Đeo bám, chèo kéo khách du lịch* là hoạt động quấy rối khách du lịch thông qua việc giới thiệu hàng hóa, dịch vụ trái với ý muốn và gây phiền nhiễu cho khách du lịch.

7. *Hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch* gồm một hoặc một số hoạt động sau đây: (1) Bay dù lượn, khinh khí cầu; nhảy dù; đu dây mạo hiểm hành trình trên cao; (2) Đi xe đạp, mô tô, ô tô địa hình trên núi, trên đồi cát; đi trên dây; leo núi, vách đá; đu dây vượt thác; (3) Lặn dưới nước; chèo thuyền vượt ghềnh thác; đi mô tô nước; lướt ván; ca nô kéo dù bay; (4) Thám hiểm hang động, rừng, núi.

8. Các từ ngữ chưa được giải thích trong Quy chế này được hiểu theo giải thích đã được quy định tại các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1. Quy định về bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch

Điều 5. Quản lý tài nguyên du lịch tự nhiên

1. Việc quản lý tài nguyên đất tại các điểm du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn được thực hiện theo Luật Đất đai và tuân thủ những quy định sau:

a) Các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp được tiếp tục sử dụng theo hiện trạng. Khi có nhu cầu, Nhà nước sẽ thu hồi đất và bồi thường tài sản trên đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Việc quản lý và sử dụng đất vào mục đích xây dựng các công trình phát triển du lịch phải tuân theo quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của quận Đồ Sơn và thành phố đã được phê duyệt và các quy định hiện hành khác về bảo vệ môi trường, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, khảo cổ.

c) Đối với quỹ đất chưa sử dụng trong các điểm du lịch, Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn và Ủy ban nhân dân các phường thuộc quận Đồ Sơn có trách nhiệm quản lý theo thẩm quyền và chỉ được phép khai thác, sử dụng khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

d) Các tổ chức, cá nhân sử dụng đất trong khu vực quy hoạch du lịch phải tuân thủ những quy định sau đây:

- Sử dụng đất đúng mục đích, đúng diện tích được giao.

- Tuân thủ các quy định về môi trường, không làm tổn hại đến quyền lợi của người sử dụng đất xung quanh và tài nguyên đất.

- Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư xây dựng công trình phục vụ du lịch trong khu vực được quy hoạch phải tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư và các quy định tại Quy chế này.

e) Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê đất, đã được cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn quận Đồ Sơn phải tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai và các quy định liên quan.

2. Việc quản lý tài nguyên tự nhiên khác trong các điểm du lịch được thực hiện theo các quy định sau:

a) Tài nguyên tự nhiên trong các điểm du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng có hiệu quả để phát triển du lịch. Nghiêm cấm xả các loại

chất thải, nước thải, rác thải gây hủy hoại môi trường tự nhiên và phá vỡ cảnh quan thiên nhiên.

b) Mọi tổ chức, cá nhân đều phải có trách nhiệm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, các danh lam thắng cảnh, hệ sinh thái động thực vật, ao, hồ, sông, suối...

c) Việc khai thác tài nguyên nước vào mục đích kinh doanh dịch vụ du lịch phải có thiết kế theo dự án đầu tư và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, cấp phép hoạt động bảo đảm khai thác, sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả; bảo đảm sử dụng tổng hợp đa mục tiêu, công bằng, hợp lý, hài hòa lợi ích, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các tổ chức, cá nhân.

d) Các tổ chức, cá nhân không được xâm phạm đến tài nguyên, môi trường rừng; tự ý chặt phá các loại cây xanh lâu năm trong các điểm du lịch và di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, khảo cổ; các hoạt động gây ảnh hưởng đến công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp trong các điểm du lịch, vì mục đích cải tạo mặt bằng hoặc lý do chính đáng khác muốn chặt, đốn cây xanh lâu năm phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trồng bổ sung cây xanh trong các điểm du lịch và di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, khảo cổ trên địa bàn quận Đồ Sơn.

Điều 6. Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch

Các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn phải thực hiện:

a) Tuân thủ quy hoạch xây dựng chung thành phố, quy hoạch kinh tế - xã hội quận Đồ Sơn, quy hoạch ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Đề án phát triển du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, công bố.

b) Chịu sự kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư; về nội dung và tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo Quyết định phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch; khai thác sử dụng hiệu quả các tài nguyên du lịch và các quy định của pháp luật có liên quan.

d) Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác phòng chống cháy nổ; an toàn giao thông; an ninh, trật tự; cứu hộ, cứu nạn; các điều kiện vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm đảm bảo an toàn cho khách du lịch.

Điều 7. Bảo vệ môi trường du lịch và thực hiện ứng xử văn minh trong du lịch

1. Tổ chức, cá nhân sử dụng và khai thác môi trường nhằm mục đích kinh doanh du lịch phải thực hiện:

a) Niêm yết nội quy, quy định bảo vệ môi trường tại điểm du lịch; bố trí nhân lực làm vệ sinh môi trường, lắp đặt các công trình vệ sinh, thiết bị thu gom, xử lý các loại chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh du lịch.

b) Có các hoạt động tuyên truyền thường xuyên nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường như: treo băng rôn, pano, áp phích, khẩu hiệu mang thông điệp về bảo vệ môi trường.

c) Có báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; có biện pháp phòng chống, khắc phục suy thoái, ô nhiễm môi trường và các tác động tiêu cực khác do hoạt động của mình gây ra đối với môi trường.

d) Bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật khi có hành vi gây tổn hại đến môi trường.

2. Khách du lịch, cộng đồng dân cư địa phương và các tổ chức, cá nhân khác có trách nhiệm tuân thủ nội quy, hướng dẫn bảo vệ môi trường; giữ gìn vệ sinh công cộng; không xâm hại cảnh quan du lịch và các di tích lịch sử - văn hóa; bảo vệ và gìn giữ cảnh quan, môi trường, bản sắc văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

3. Các đơn vị kinh doanh du lịch có trách nhiệm niêm yết công khai và thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử văn minh du lịch do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành, đặt tại nơi dễ thấy trong cơ quan, đơn vị để khách du lịch và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động du lịch biết và thực hiện.

Điều 8. Đảm bảo an ninh, trật tự xã hội và an toàn cho khách du lịch

1. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch phải chấp hành đầy đủ các quy định về công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội và có trách nhiệm sau:

a) Thực hiện đầy đủ chế độ đăng ký tạm trú, tạm vắng theo quy định; quản lý hộ tịch, hộ khẩu và hộ chiếu, visa (đối với khách du lịch quốc tế).

b) Có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị chức năng trên địa bàn quận Đồ Sơn thành lập tổ, đội tự quản về an ninh trật tự và tổ chức tập huấn định kỳ kiến thức pháp luật đối với đội viên, hội viên.

c) Tham gia phát hiện và đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội; không được mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, các chất gây nghiện; không tổ chức, chứa chấp, môi giới mua bán dâm; không kinh doanh, phổ biến văn hóa phẩm thuộc loại cấm lưu hành; không tuyên truyền hoạt động mê tín dị

đoan, truyền đạo trái phép và thực hiện các hành vi trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường du lịch.

d) Không tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, các chất dễ cháy, chất độc, chất phóng xạ; không chứa chấp tội phạm đang trốn tránh pháp luật và các hoạt động trái pháp luật khác.

e) Không để khách lợi dụng hoạt động du lịch để xâm hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và thuần phong mỹ tục của các dân tộc; phản ánh kịp thời với chính quyền địa phương về các hành vi gây tổn hại đến an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, cảnh quan du lịch trên địa bàn.

f) Thực hiện các quy định về an toàn giao thông. Tuyệt đối không xây dựng công trình trong phạm vi lòng, lề đường, hè phố (trừ các công trình đường bộ và công trình thiết yếu không thể bố trí ngoài phạm vi đất của đường bộ nhưng phải được chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền). Không được sử dụng đất dành cho đường bộ (bao gồm lòng đường, hè phố và hành lang an toàn đường bộ) làm nơi ở, hoạt động kinh doanh dịch vụ và các hoạt động bị nghiêm cấm theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch phải có biện pháp đảm bảo an toàn cho khách du lịch và có trách nhiệm sau:

a) Đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản cho khách du lịch. Khi khách du lịch gặp tai nạn, sự cố liên quan đến tính mạng, tài sản thì các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch phải báo cáo ngay với cơ quan địa phương hoặc các cơ quan quản lý liên quan để có biện pháp xử lý.

b) Cảnh báo nguy cơ gây nguy hiểm cho khách du lịch; thông báo, chỉ dẫn kịp thời cho khách du lịch trong trường hợp khẩn cấp; áp dụng biện pháp cần thiết, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch. Có kế hoạch, phương án và các phương tiện về phòng cháy, chữa cháy theo quy định. Trang bị đầy đủ các trang thiết bị phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an toàn cho khách tham quan du lịch khi tham gia các dịch vụ.

Mục 2.
**Quy định về hoạt động văn hóa và bảo tồn, phát huy
giá trị di sản văn hóa trong khai thác phát triển du lịch**

Điều 9. Quy định về bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa

1. Đơn vị quản lý điểm du lịch; các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn; cộng đồng dân cư và khách du lịch có trách nhiệm bảo vệ các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình công cộng; giữ gìn phong tục, tập quán truyền thống tốt đẹp; nghệ thuật, lễ hội dân gian; thực hiện nếp sống văn minh trong giao tiếp, ứng xử, góp phần xây dựng môi trường văn hóa du lịch Đồ Sơn văn minh, an toàn, thân thiện và mến khách.

2. Hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại các điểm di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, khảo cổ phải được bố trí thích hợp, không làm ảnh hưởng tới yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan môi trường di tích, an ninh trật tự và các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo gắn với di tích. Việc tổ chức khai thác các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh phục vụ kinh doanh du lịch phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Mục 3. Quy định về đảm bảo môi trường kinh doanh du lịch

Điều 10. Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch

1. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú, lữ hành và vận tải đường bộ, đường thủy tuân thủ các quy định đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Luật Đầu tư 2014, Luật số 03/2016/QH14 ngày 22/11/2016 sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư và các quy định pháp luật chuyên ngành khác có liên quan, đặc biệt là quy định về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy và chất lượng dịch vụ phục vụ du khách.

2. Các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác bãi tắm du lịch tuân thủ các quy định tại Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 13/9/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế quản lý bãi tắm du lịch trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch khác phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh, điều kiện, nghĩa vụ đối với từng loại hình kinh doanh du lịch; tuân thủ những quy định của pháp luật về đo lường, giá, bảo vệ môi trường, giao thông vận tải, về đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội,

về nội quy, quy chế tại điểm du lịch và các quy định có liên quan. Ngoài ra phải tuân thủ các quy định sau:

a) Có giấy phép kinh doanh và kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký được cấp phép kinh doanh.

b) Không được sử dụng tư cách pháp nhân của tổ chức khác hoặc cho người khác sử dụng tư cách pháp nhân của mình.

c) Chấp hành sự kiểm tra, giám sát về chất lượng dịch vụ (kể cả đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh cung cấp nguyên liệu, sản phẩm phục vụ khách du lịch).

d) Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện, nghĩa vụ đối với từng loại hình kinh doanh dịch vụ du lịch; phải bán hàng đúng nơi quy định, đăng ký mẫu vé hoặc chứng từ thu dịch vụ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền; niêm yết công khai bảng giá chi phí dịch vụ; nộp các loại thuế, phí và lệ phí theo quy định. Đón tiếp, phục vụ khách bằng thái độ thân thiện lịch sự, hòa nhã, không được tranh giành, đeo bám khách, gây mất an ninh, trật tự.

e) Có hòm thư góp ý, đặt ở vị trí dễ quan sát, đảm bảo thẩm mỹ, chất liệu thân thiện với môi trường. Các công cụ góp ý khác như: hòm thư điện tử, số điện thoại đường dây nóng của Sở Du lịch, Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn, Công an quận Đồ Sơn... được công bố công khai, rõ ràng trên Bảng nội quy, Bảng niêm yết giá và những nơi dễ nhận biết.

4. Ngoài việc tuân thủ các quy định tại Khoản 3 Điều này:

4.1. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí phải thực hiện:

a) Niêm yết quy định rõ về độ tuổi và những người không được phép tham gia hoạt động vui chơi giải trí, tổ chức quản lý, bảo vệ tài sản, tính mạng và mua bảo hiểm cho khách du lịch khi tham gia các hoạt động dịch vụ vui chơi giải trí.

b) Dịch vụ vui chơi giải trí phải có trang thiết bị an toàn phòng cháy chữa cháy phù hợp, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, để ở vị trí thuận tiện cho việc sử dụng; có phương án cứu hộ, cứu nạn, sẵn sàng xử lý khi có tình huống xảy ra.

c) Ngoài ra, các tổ chức, cá nhân kinh doanh hoạt động dịch vụ vui chơi giải trí dưới nước phải thực hiện:

- Lắp đặt hệ thống phao neo, cờ hiệu giới hạn vùng nước an toàn được hoạt động theo kinh độ, vĩ độ để phân biệt khu vực hoạt động dịch vụ với các khu vực khác.

- Trang bị áo phao cứu sinh cho khách, xuống cứu hộ thường trực và đảm bảo hoạt động trong suốt quá trình tổ chức kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí.

- Người điều khiển phương tiện, trang thiết bị phải có đủ sức khỏe, biết bơi; có chứng chỉ chuyên môn phù hợp với từng loại phương tiện và trang thiết bị; giấy chứng nhận nghiệp vụ du lịch do cơ quan có thẩm quyền cấp; được huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy.

4.2. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ mua bán hàng lưu niệm và nước giải khát phải thực hiện:

a) Cơ sở kinh doanh phải đạt yêu cầu về mỹ quan, an toàn, thuận tiện, vệ sinh môi trường; có các phương tiện tối thiểu để đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

b) Người bán hàng phải được trang bị kiến thức về an toàn vệ sinh thực phẩm; nghiệp vụ thương mại du lịch; phòng cháy chữa cháy. Đồng thời giữ vệ sinh cá nhân; thực hiện văn minh thương mại và tuân thủ các quy định pháp luật về thương mại hiện hành.

c) Sản phẩm kinh doanh có nguồn gốc, xuất xứ, nhãn hàng hóa rõ ràng; không thuộc danh mục hàng hoá cấm kinh doanh, hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, hàng hết giá trị sử dụng và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, an toàn vệ sinh theo quy định. Khuyến khích sản xuất, bán sản phẩm lưu niệm mang đặc trưng văn hóa Hải Phòng và Đồ Sơn.

4.3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ mua bán hải sản phải thực hiện:

a) Có đủ các dụng cụ cần thiết phục vụ mua bán như: cân đã qua kiểm định, vợt, thùng, khay chứa đựng, bàn (quây, sạp), dao, thớt ...

b) Phải có hệ thống cấp, thoát nước hợp vệ sinh, thùng, sọt có nắp đậy kín để đựng rác, chất thải.

c) Người bán hàng phải đáp ứng yêu cầu tại Tiết b, Điểm 4.2, Khoản 4 Điều này.

d) Sản phẩm kinh doanh có nguồn gốc, xuất xứ, an toàn và không thuộc danh mục cấm khai thác; đảm bảo tươi sống, vệ sinh an toàn thực phẩm.

4.4. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống phải thực hiện:

a) Có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm hoặc bản cam kết bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định.

b) Có phương án, trang thiết bị an toàn phòng cháy chữa cháy phù hợp, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng để ở vị trí thuận tiện cho việc sử dụng theo quy định.

c) Có hệ thống cấp nước sạch phục vụ việc chế biến, kinh doanh và hệ thống thoát, xử lý nước thải hợp vệ sinh. Thùng rác, sọt rác phải có nắp đậy kín; rác phải được thu dọn, di chuyển trong ngày.

d) Địa điểm kinh doanh đảm bảo mỹ quan, thuận tiện, cách xa khu vệ sinh công cộng, bãi chứa rác thải, nơi sản xuất có thải ra nhiều bụi, chất độc hại có thể gây ra các bệnh truyền nhiễm ít nhất 100 mét.

e) Thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm sử dụng phải rõ nguồn gốc, xuất xứ và bảo đảm an toàn, lưu mẫu thức ăn theo quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc quản lý của Bộ Y tế. Thực phẩm phải được chế biến bảo đảm an toàn, hợp vệ sinh; thực phẩm bày bán phải để trong tủ kính hoặc thiết bị bảo quản hợp vệ sinh, chống được bụi, mưa, nắng và sự xâm nhập của côn trùng và động vật gây hại; được bày bán trên bàn hoặc giá cao hơn mặt đất.

f) Có thiết bị bảo quản thực phẩm; có dụng cụ, đồ chứa đựng riêng cho thực phẩm sống và thực phẩm chín. Dụng cụ nấu nướng, chế biến phải bảo đảm an toàn vệ sinh; dụng cụ ăn uống phải được làm bằng vật liệu an toàn, rửa sạch, giữ khô. Bếp ăn được bố trí bảo đảm không nhiễm chéo giữa thực phẩm chưa qua chế biến và thực phẩm đã qua chế biến. Phòng ăn phải thoáng, mát, đủ ánh sáng, duy trì chế độ vệ sinh sạch sẽ, có biện pháp để ngăn ngừa côn trùng và động vật gây hại.

g) Đầu bếp và nhân viên phục vụ phải được bồi dưỡng kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm, nghiệp vụ du lịch và phòng cháy, chữa cháy. Có sức khỏe phù hợp với ngành nghề kinh doanh theo quy định của Bộ Y tế; trước khi tuyển dụng phải được kiểm tra sức khỏe, sau khi làm việc định kỳ khám sức khỏe 06 tháng/lần và làm các xét nghiệm để phát hiện các bệnh truyền nhiễm. Những người bị bệnh ngoài da, bệnh truyền nhiễm phải tạm thời nghỉ việc để điều trị hoặc chuyển làm việc khác.

Điều 11. Quy định đối với hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch

1. Đối với khách du lịch:

a) Khách có tiền sử mắc bệnh tim, huyết áp, không đủ sức khỏe hoặc đã uống rượu, bia hoặc các chất kích thích không được tham gia hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch.

b) Khi tham gia hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe phải ký cam kết đảm bảo sức khỏe và tự chịu trách nhiệm khi xảy ra tai nạn, sự cố liên quan tới việc cung cấp không đúng thông tin về sức khỏe và các điều kiện tham gia hoạt động.

c) Khách du lịch tham gia hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe được thông tin về lịch trình, các kỹ năng cần thiết khi gặp nguy hiểm và các kinh nghiệm, thông tin liên lạc trong các tình huống.

d) Không tự ý đi du lịch mạo hiểm khi không có hướng dẫn viên hướng dẫn.

2. Tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch:

Ngoài việc tuân thủ quy định tại các Điều 8, 9, 10 Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch, tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch phải tuân thủ các quy định sau:

a) Có trách nhiệm giám sát chặt chẽ các chương trình, hoạt động du lịch; phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng và các doanh nghiệp tổ chức chương trình du lịch bảo đảm an ninh, an toàn.

b) Bố trí bảng nội quy, bảng niêm yết với các thông tin: đối tượng khách được phép hoặc không được phép tham gia (theo quy định tại Khoản 1 Điều này và các quy định khác tùy theo đặc thù của hoạt động); mô tả sơ lược về hoạt động và cách thức tham gia hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe; hướng dẫn về công tác đảm bảo an toàn cho khách du lịch; các yêu cầu về hoạt động bảo vệ môi trường, cảnh quan, biển cảnh báo, chỉ dẫn rõ ràng tại các khu vực khách du lịch dễ nhận biết.

c) Có sổ theo dõi khách du lịch tham gia hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, gồm các nội dung: Họ và tên, số chứng minh nhân dân, số hộ chiếu (đối với khách quốc tế), tình trạng sức khỏe, địa chỉ và số điện thoại.

d) Bố trí các tổ cấp cứu, các trang thiết bị cần thiết cho công tác cứu hộ, cứu nạn, bố trí nhân viên tập huấn về kỹ năng cứu hộ, cứu nạn.

e) Bố trí hướng dẫn viên thông thuộc địa hình, có kinh nghiệm trong hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe.

g) Trang bị một số dụng cụ, trang thiết bị cần thiết cho du khách tham gia hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe (đèn pin nhỏ, bản đồ, sơ đồ chỉ dẫn, bộ đàm).

Điều 12. Niêm yết giá dịch vụ du lịch

1. Các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch phải thực hiện niêm yết công khai, thống nhất giá (hoặc khung giá) dịch vụ trên trang bán hàng dịch vụ trực tuyến (online) và tại các cơ sở kinh doanh, cụ thể:

a) Cơ sở lưu trú du lịch phải niêm yết giá phòng, giá dịch vụ khác (giặt là, cước điện thoại, cước internet,...) tại điểm dễ thấy ở khu vực lễ tân và trong các buồng, phòng.

b) Cơ sở kinh doanh ăn uống thực hiện niêm yết giá tại quầy giao dịch và phải có thực đơn ghi rõ giá cả theo thực đơn.

c) Cơ sở kinh doanh lữ hành phải niêm yết giá chương trình và dịch vụ du lịch tại nơi đón tiếp khách.

d) Cơ sở kinh doanh điểm tham quan du lịch phải niêm yết giá vé tham quan tại cổng nơi bán vé.

e) Cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác phải niêm yết giá sản phẩm, dịch vụ du lịch tại điểm dễ thấy.

2. Nội dung, mẫu bảng niêm yết giá dịch vụ du lịch:

a) Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn quy định kích thước mẫu bảng niêm yết đảm bảo phù hợp đối với từng loại hàng hóa, dịch vụ du lịch.

b) Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch phải có trách nhiệm niêm yết đầy đủ các thông tin về giá cả, hàng hóa, dịch vụ. Thông tin niêm yết phải rõ ràng, công khai, dễ hiểu, không gây nhầm lẫn cho du khách.

Điều 13. Hướng dẫn viên du lịch

1. Hướng dẫn viên du lịch phải tuân thủ quy định tại các Khoản 2, 3 Điều 58 và Khoản 2 Điều 65 Luật Du lịch. Không được tự ý thay đổi chương trình du lịch và tổ chức bán hàng hóa cho khách trên xe ô tô trong hành trình du lịch.

2. Hướng dẫn viên du lịch tại các điểm du lịch phải đạt yêu cầu về kiểm tra nghiệp vụ và được Sở Du lịch cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm theo quy định.

3. Tổ chức, cá nhân quản lý điểm du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn bố trí, sắp xếp, phân công hướng dẫn viên du lịch tại điểm để hướng dẫn khách du lịch; các hướng dẫn viên khi làm nhiệm vụ phải đeo thẻ và mặc trang phục lịch sự.

4. Các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ hướng dẫn du lịch ngoài việc thực hiện trách nhiệm tại Khoản 3 Điều 66 Luật Du lịch phải có trách nhiệm thông báo cho các đối tác của mình về việc sử dụng hướng dẫn viên du lịch tại điểm để hướng dẫn khách du lịch khi đến với Đồ Sơn.

Điều 14. Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động du lịch

1. Các hoạt động làm ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, truyền thống văn hóa dân tộc.

2. Các hành vi gây xói lở đất, cát ở bờ sông, bờ biển, trên các sườn đồi, núi, phá hoại cảnh quan thiên nhiên tại các điểm du lịch.

3. Các hành vi xả chất thải, nước thải, xác động vật, dầu, nhớt... xuống sông, biển, trên bờ biển và những khu vực đang hoạt động kinh doanh du lịch.

4. Kinh doanh du lịch không có giấy phép kinh doanh, không có đăng ký kinh doanh hoặc kinh doanh không đúng ngành, nghề, phạm vi kinh doanh.

5. Sử dụng tư cách pháp nhân của tổ chức khác hoặc cho người khác sử dụng tư cách pháp nhân của mình để hoạt động kinh doanh trái pháp luật.

6. Bán hàng rong, ăn xin; phân biệt đối xử với khách du lịch; các hành vi gây mất trật tự, tranh giành khách, cò mồi, chặt chém, đeo bám, chèo kéo khách du lịch và các tệ nạn xã hội tại các khu vực công cộng, vỉa hè, lòng đường, bãi biển, điểm tham quan du lịch, di tích lịch sử văn hóa, tâm linh và các hành vi thu lợi bất chính khác từ du khách.

7. Sử dụng vỉa hè, lòng đường, bờ biển, bãi biển và các khu vực công cộng khác để tổ chức bán hàng và cung ứng dịch vụ khi chưa được các cơ quan có thẩm quyền cho phép.

8. Thả rông gia súc, gia cầm tại các khu, điểm du lịch và những nơi tập trung đông khách du lịch.

9. Tổ chức các hoạt động dịch vụ du lịch khi có giông, bão, thời tiết bất thường hoặc trong các điều kiện mà các cơ quan có thẩm quyền không cho phép.

10. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của Luật Du lịch và pháp luật có liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm quản lý nhà nước

1. Sở Du lịch

a) Thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động du lịch trong phạm vi quản lý của ngành.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc chấp hành quy định đối với các hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành, lưu trú, ăn uống, vui chơi giải trí, thuyết minh và hướng dẫn viên du lịch,...theo Quy chế này và các quy định khác của pháp luật về du lịch.

c) Phối hợp với cơ quan liên quan thẩm định các dự án đầu tư phát triển du lịch để trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt đảm bảo thực hiện quản lý bảo vệ và khai thác sử dụng hiệu quả tài nguyên du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn.

d) Quảng bá, xúc tiến, phối hợp kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển du lịch tại quận Đồ Sơn.

e) Nghiên cứu, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trình Chính phủ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đề án xây dựng Đồ Sơn trở thành khu du lịch quốc gia, phấn đấu đến năm 2025, xây dựng Đồ Sơn trở thành trung tâm du lịch quốc tế theo Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

f) Phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh phục vụ phát triển du lịch.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét phê duyệt chủ trương; duyệt dự án đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn. Thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn quận theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố bố trí nguồn kinh phí đầu tư hạ tầng du lịch trên địa bàn quận. Đồng thời, phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn giám sát, theo dõi, đôn đốc chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thành phố và Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố quản lý việc lập dự án đầu tư hạ tầng du lịch phù hợp với quy hoạch phát triển du lịch của Trung ương và thành phố.

3. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố bố trí nguồn kinh phí đầu tư hạ tầng du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn.

b) Phối hợp kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định về niêm yết giá trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch.

4. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp tổ chức tập huấn về kiến thức, hành vi văn minh thương mại cho tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn.

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn, Cục Quản lý thị trường Hải Phòng, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ tại Đồ Sơn; phát triển và xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm pháp luật về mua bán hàng cấm, hàng kém chất lượng, ghi nhãn hàng hóa, niêm yết giá hàng hóa, giá dịch vụ không đúng quy định...

5. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn và các Sở, ngành liên quan quản lý dự án đầu tư các công trình du lịch có liên quan đến hệ thống giao thông; phối hợp kiểm tra tình hình trật tự tại các bến, bãi đỗ xe...; không để lấn chiếm hành lang lộ giới, lòng lề đường.

b) Phối hợp với Công an thành phố thực hiện phân tuyến, chống ùn tắc giao thông trong những ngày cao điểm mùa du lịch (mùa hè, cuối tuần, dịp Lễ, Tết...).

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn, Công an thành phố và các cơ quan có liên quan thực hiện kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm kết cấu hạ tầng giao thông, vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa theo thẩm quyền.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn trong việc hướng dẫn về lập, quản lý quy hoạch sử dụng đất; thủ tục về thu hồi, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và các thủ tục liên quan đến phương án đầu tư.

b) Hướng dẫn thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường, đăng ký cam kết bảo vệ môi trường và các thủ tục khác liên quan đối với dự án đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn theo quy định của pháp luật và tại Quy chế này.

c) Kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường; xử lý và đề nghị xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn.

d) Chủ trì cùng các Sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn thường xuyên kiểm tra, giám sát chất lượng môi trường tại Đồ Sơn, đề xuất các biện pháp bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng theo quy định của pháp luật và tại Quy chế này.

7. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn và các đơn vị liên quan thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng và quản lý đô thị theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp các ngành, các cấp xử lý vi phạm hành chính về xây dựng theo thẩm quyền.

8. Sở Y tế

a) Tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh phòng dịch bệnh; kỹ năng sơ cứu, cấp cứu cho các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn.

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn quận.

c) Xây dựng phương án cứu nạn, cứu hộ về y tế cho khách du lịch.

9. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp với các ngành và Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn giải quyết các vấn đề tệ nạn ma túy, mại dâm, tổ chức thu gom các đối tượng lang thang, người ăn xin đeo bám khách du lịch đưa vào các Trung tâm Bảo trợ xã hội của thành phố.

b) Phối hợp với Sở Du lịch thực hiện hỗ trợ đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ khách du lịch cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Có trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng nông, lâm, sản và thủy sản; an toàn thực phẩm đối với những sản phẩm thực phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm được quy định theo Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

11. Công an thành phố

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn và các Sở, ngành liên quan kiểm tra, giám sát xử lý vi phạm trong việc chấp hành công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn quận; đồng thời tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, đảm bảo an ninh, an toàn cho khách du lịch.

b) Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan xây dựng phương án đảm bảo an ninh trật tự, cứu hộ, cứu nạn; cấp phép các cơ sở, đơn vị kinh doanh đủ điều kiện về an ninh trật tự; thanh tra, kiểm tra các dịch vụ hoạt động kinh doanh trong các khu, điểm du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn theo thẩm quyền.

12. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Hải Phòng

Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố, Sở Du lịch và Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn trong việc quản lý người, phương tiện đến khu vực biên giới biển, đảm bảo an toàn cho du khách và chủ quyền biên giới quốc gia.

13. Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn

a) Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn thực hiện đúng Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc quận và Ủy ban nhân dân các phường thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên du lịch, bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch; xây dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện và an toàn.

c) Phối hợp với các ngành chức năng của thành phố quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn theo quy định của pháp luật và tại Quy chế này.

d) Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường. Chỉ đạo, triển khai tới các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn ký cam kết bảo vệ môi trường; đăng ký nội dung, hình thức hoạt động dịch vụ du lịch; thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định và đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông. Đồng thời, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn quận.

e) Là cơ quan thường trực cứu hộ, cứu nạn; chủ động phối hợp với các ngành liên quan giải quyết các sự cố liên quan đến hoạt động du lịch xảy ra trên địa bàn. Bố trí phương tiện để phục vụ nhiệm vụ tìm kiếm, cứu nạn và cứu hộ.

14. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Có trách nhiệm tuân thủ đúng quy định về cấp phép thực hiện, phối hợp kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ các quy định liên quan thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Điều 16. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Khen thưởng

Các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích trong việc tổ chức thực hiện Quy chế này sẽ được xem xét, đề nghị khen thưởng theo quy định.

2. Khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm

a) Việc khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động du lịch, quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn được thực

hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và quy định pháp luật có liên quan.

b) Sở Du lịch là cơ quan đầu mối tiếp nhận các thông tin phản ánh hành vi vi phạm về môi trường kinh doanh du lịch, các khiếu nại của khách du lịch; thông báo, phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn và các cơ quan chức năng liên quan kiểm tra, xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

c) Các tổ chức, cá nhân vi phạm hoặc có hành vi gây cản trở quá trình thực hiện Quy chế này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành. Ngoài ra, các vi phạm của tổ chức, cá nhân sẽ được công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Giao Sở Du lịch là cơ quan thường trực, chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động du lịch trên địa bàn quận Đồ Sơn chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN